

**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

| STT      | Khó khăn, vướng mắc  | Kiến nghị  |
|----------|--|--|
| <b>I</b> | <b>CÁC SỞ, NGÀNH VÀ CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN</b>  |  |
| <b>1</b> | <p><b>Sở NN&amp;PTNT</b></p> <p>Công tác giao rừng tại một số địa phương triển khai còn chậm; công tác bàn giao diện tích rừng do Ủy ban nhân dân cấp xã đang tạm quản lý về cho các đơn vị chủ rừng theo Quyết định số 1047/QĐ-UBND của UBND tỉnh còn những khó khăn vướng mắc, chưa thống nhất phải giải trình ảnh hưởng đến việc điều chỉnh Quyết định số 1047/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>Công tác chuyên mục đích sử dụng rừng để thực hiện một số Dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn còn gặp nhiều vướng mắc liên quan đến số liệu kiểm kê rừng năm 2014, theo dõi diễn biến rừng hàng năm và hiện trạng rừng thực tế không phù hợp.</p> <p>Một số chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình cá nhân, cộng đồng chưa thực hiện tốt trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ diện tích rừng được giao để xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp.</p> | <p><b>1. Đối với Trung ương</b></p> <p>Kiến nghị các Bộ, ngành liên quan đề nghị Chính phủ có chính sách để lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng được hưởng các chế độ: phụ cấp độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thâm niên nghề và phụ cấp ưu đãi nghề...</p> <p>Kiến nghị, báo cáo Chính phủ cho chủ trương thực hiện Tổng điều tra, kiểm kê rừng toàn quốc sớm hơn so với thời hạn quy định nhằm tạo điều kiện cho các địa phương cả nước nói chung và tỉnh Kon Tum nói riêng tiến hành rà soát, điều tra, kiểm kê rừng sát với tình hình thực tế tại địa phương là cơ sở cho việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất phù hợp với phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022. Đồng thời thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành, xây dựng các Đề án, Chương trình phát triển kinh tế xã hội.</p> <p>Kiến nghị kịp thời ban hành cơ chế, chính sách để thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành lâm nghiệp nhằm tạo động lực và sự gắn bó lâu dài của người dân và các cộng đồng trong việc tham gia quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.</p> |

|   |                                   |   |  |
|---|-----------------------------------|---|--|
|   |                                   |   | <p><b>2. Đối với cấp tỉnh</b></p> <p>Đề nghị hỗ trợ kinh phí cho các địa phương tổ chức triển khai thực hiện công tác giao đất giao rừng, cắm mốc ranh giới giữa các chủ rừng; Cấp kinh phí tổ chức diễn tập phối hợp các lực lượng theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>Nâng cao chính sách hỗ trợ, quyền lợi của người dân khi tham gia vào công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; xem xét hỗ trợ kinh phí cho hoạt động quản lý bảo vệ rừng của Ủy ban nhân dân cấp xã, các chủ rừng là cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>Sớm tham mưu xây dựng và ban hành “<i>Cơ chế, chính sách lâm nghiệp đặc thù vùng Tây Nguyên theo hướng khuyến khích hình thành hệ thống quản lý rừng cộng đồng, trên cơ sở giao rừng cho hộ gia đình, cộng đồng; cho phép sử dụng hợp lý một phần đất lâm nghiệp để bố trí sản xuất cho người dân, góp phần đảm bảo đời sống gắn với bảo vệ, phát triển rừng lâu dài</i>” theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ thực hiện Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030.</p> |
| 2 | <p><b>Quỹ BV&amp;PTR tỉnh</b></p> | <p>Tình trạng chây ì, trì hoãn việc nộp tiền hoặc chấp hành còn chậm so với quy định hiện hành của một số đơn vị sử dụng DVMTR vẫn còn xảy ra;</p> <p>Vẫn còn một số doanh nghiệp quản lý các nhà máy thủy điện chưa nộp đầy đủ tiền lãi phát sinh giai đoạn 2013-2015 do chậm nộp tiền DVMTR. Các doanh nghiệp viện lý do Tổng Công ty Điện lực Miền Trung chậm thanh toán dẫn đến phát sinh lãi chậm nộp và không thanh toán tiền lãi phát sinh</p> | <p><b>1. Đối với Trung ương</b></p> <p>Đề nghị Chính phủ ban hành quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng DVMTR không chi trả hoặc chi trả không đầy đủ tiền dịch vụ theo thời hạn ký kết trong hợp đồng (<i>Hiện nay, theo khoản 3 Điều 9 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ chỉ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng dịch vụ môi trường rừng không chi trả hoặc chi trả không đầy đủ tiền dịch vụ quá 03 tháng</i></p>   |

nên các doanh nghiệp không có nguồn kinh phí để nộp cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh. Nội dung này, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã phối hợp với Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Công Thương xem xét, có ý kiến chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực Miền Trung phối hợp với các đơn vị có liên quan để thống nhất và có giải pháp xử lý dứt điểm khoản tiền lãi phát sinh giai đoạn 2013-2015 do chậm thanh toán tiền DVMTR theo quy định. Đến nay, chưa có ý kiến trả lời của Bộ Công thương.

Công tác xác định diện tích được chi trả DVMTR năm 2022 cho các chủ rừng còn chậm so với quy định.

*theo thời hạn ký kết trong hợp đồng; còn các trường hợp chậm trả tiền nhưng không quá 03 tháng thì không có quy định xử phạt).*

## **2. Đối với Ủy ban nhân các huyện, thành phố.**

Đối với UBND các huyện (*Đắk Hà, Kon Plông, Sa Thầy, Đắk Glei, Tu Mơ Rông, Ia HDrài*) chưa phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2022, khẩn trương phê duyệt và công bố kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2022. Hoàn thành trước ngày 07 tháng 4 năm 2023 để làm căn cứ xây dựng bản đồ chi trả DVMTR và xác định diện tích rừng được chi trả DVMTR năm 2022 cho các chủ rừng theo quy định.

Hàng năm, phê duyệt và công bố kết quả theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn các huyện, thành phố theo quy định và đảm bảo thời gian (*trước 31 tháng 01 năm sau*) tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng để làm căn cứ xây dựng bản đồ chi trả DVMTR và xác định diện tích rừng được chi trả DVMTR cho các chủ rừng hàng năm theo quy định.

## **3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Hướng dẫn các đơn vị chủ rừng thực hiện chính sách chi trả DVMTR theo quy định; giải quyết, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc hoặc sai phạm của các đơn vị chủ rừng theo phân cấp quản lý hiện hành.

Chỉ đạo chi cục Kiểm lâm:

+ Tiếp tục tham mưu cấp thẩm quyền xử lý nghiêm đối với các đơn vị không chấp hành tốt chính sách chi trả

|   |                     |   |  |
|---|---------------------|---|--|
|   |                     |   | <p>DVMTR theo quy định tại Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ.</p> <p>+ Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố: (1) Hàng năm phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát cập nhật số liệu, diện tích rừng cung ứng DVMTR trong năm đến ngày 31 tháng 12 của các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn, tổng hợp hồ sơ, số liệu báo cáo về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trước ngày 15 tháng 01 năm sau năm kế hoạch để phục vụ liên ngành xây dựng bản đồ chi trả DVMTR và xác định diện tích rừng được chi trả DVMTR theo quy định; (2) thực hiện rà soát, kiểm tra và cập nhật đầy đủ diện tích rừng và đất lâm nghiệp có biến động do UBND cấp xã quản lý, chủ rừng là tổ chức và các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, công bố hiện trạng rừng đảm bảo đúng thời gian quy định để làm căn cứ xây dựng bản đồ chi trả DVMTR và xác định diện tích rừng được chi trả DVMTR hàng năm.</p> |
| 4 | <b>Sở TN&amp;MT</b> | <p>Các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý bảo vệ rừng; có một số đơn vị chủ rừng gặp khó khăn về tài chính không đảm bảo để duy trì hoạt động và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, do Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường công tác khai thác gỗ rừng tự nhiên giai đoạn 2014-2020 đã hết hiệu lực, ảnh</p> |  |

|           |                                  |   |  |
|-----------|----------------------------------|---|--|
|           |                                  | <p>hưởng trực tiếp đến công tác quản lý bảo vệ rừng.</p> <p>Tình trạng diện tích rừng, đất rừng theo kiểm kê rừng năm 2014 và theo dõi diễn biến rừng hàng năm không phù hợp với diện tích rừng ngoài thực tế đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác sử dụng rừng, công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện một số Dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.</p> <p>Công tác bàn giao rừng do UBND cấp xã đang tạm quản lý về cho các đơn vị chủ rừng theo Quyết định số 1047/QĐ-UBND của UBND tỉnh còn có những vướng mắc, khó khăn trong công tác quản lý bảo vệ do diện tích rừng bàn giao nhỏ lẻ, phân tán, không liền lô, khoảnh... như một số chủ rừng đã báo cáo và kiến nghị sau khi nhận bàn giao.</p> <p>Một số chế độ, chính sách cho những người làm công tác quản lý bảo vệ rừng còn bất cập, chưa phù hợp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nhiều lần kiến nghị với Đoàn đại biểu Quốc hội, Chính phủ, Bộ ngành liên quan nhưng chưa được bổ sung, chỉnh sửa.</p> |  |
| <b>II</b> | <b>UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ</b> |   |  |
| <b>01</b> | <b>UBND thành phố Kon Tum</b>    | <p>Việc xử lý các vụ việc phá rừng trái pháp luật còn nhiều khó khăn, phức tạp do đối tượng vi phạm chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện để chấp hành quyết định xử phạt.</p> <p>Việc huy động nguồn lực, các thành phần kinh tế đầu tư vào bảo vệ, phát triển rừng vẫn còn nhiều hạn chế. Các tổ đội quân chúng bảo vệ rừng ở cơ</p>   | <p><b>1.</b> Thành phố Kon Tum không có chủ rừng là các đơn vị sự nghiệp như Công ty lâm nghiệp, Ban quản lý rừng phòng hộ; đối tượng được giao rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; nguồn lực tài chính để đầu tư cho PCCCR trên diện tích được giao vẫn còn hạn chế. Mặc khác, sau khi giao rừng cho cộng đồng, người dân quản lý, UBND các xã không còn nguồn kinh phí từ dịch vụ môi trường rừng để triển khai thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng và PCCCR</p> |

|    |                                 |   |   |
|----|---------------------------------|---|---|
|    |                                 | <p>sở hoạt động có lúc chưa hiệu quả, chủ yếu kiêm nhiệm, chưa có phụ cấp kinh phí cho Tổ đội quản chúng bảo vệ rừng nên việc huy động tham gia chữa cháy rừng còn hạn chế, khó khăn.</p> <p>Nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động sản xuất lâm nghiệp (<i>trồng rừng</i>) chưa đáp ứng được so với nhu cầu thực tế, khó đảm bảo cho các cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân đầu tư, phát triển lâm nghiệp trên các lâm phần được giao.</p> <p>Tình trạng phát rừng để coi nới, mở rộng sản xuất nương rẫy vẫn còn xảy ra tại một số địa bàn.</p>  | <p>(<i>hoạt động tuyên truyền, trang bị dụng cụ chữa cháy, biển báo, tổ chức phát dọn thực bì, xây dựng chòi canh lửa, chốt trạm bảo vệ rừng,...</i>). Do đó, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ QLBV rừng để UBND thành phố có nguồn phân bổ cho UBND các xã có rừng trên địa bàn.</p> <p>2. Đề nghị các cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức hỗ trợ cho các chủ thể trồng rừng, áp dụng các định mức chi phí theo Thông tư 15/2019/TT-BNNPTNT, ngày 30/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh (<i>Cụ thể mức quy định chi phí tư vấn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập dự toán trồng rừng, lập bản đồ hoàn công và số hóa bản đồ hoàn công hiện nay 300.000 đồng/ha là quá thấp, không đủ chi phí để đơn vị tư vấn triển khai đo đạc ngoài thực địa nên khó khăn trong việc tìm đơn vị Tư vấn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán trồng rừng</i>).</p> |
| 02 | <p><b>UBND huyện Đắk Hà</b></p> | <p>Diện tích rừng lớn, lực lượng bảo vệ rừng mỏng, một số chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng trên diện tích được giao.</p> <p>Địa điểm xảy ra các vụ vi phạm nằm rải rác và sâu trong rừng, đòi hỏi tập trung nhiều lực lượng, phương tiện và thời gian để kiểm tra, khám nghiệm hiện trường trong khi đó lực lượng kiểm lâm địa bàn còn thiếu về nhân lực và nghiệp vụ điều tra.</p> <p>Công tác phân loại, cắm mốc ranh giới, phân định các loại rừng, lâm phần của các chủ rừng trên thực địa chưa rõ ràng dẫn đến việc quản lý bảo vệ</p> | <p>Đề nghị hỗ trợ kinh phí cho các địa phương tổ chức triển khai thực hiện công tác giao đất giao rừng, cắm mốc ranh giới giữa các chủ rừng; Cấp kinh phí tổ chức diễn tập phối hợp các lực lượng theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>Đề nghị chỉ đạo cơ quan Kiểm lâm cấp tỉnh tăng cường biên chế cho Hạt kiểm lâm huyện để bố trí đủ kiểm lâm địa bàn đảm bảo mỗi xã có ít nhất 01 công chức Kiểm lâm địa bàn tham mưu cho chính quyền địa phương để thực hiện nhiệm vụ QLBV rừng tại cơ sở.</p>  |

|           |                                    |  |  |
|-----------|------------------------------------|--|--|
|           |                                    | rừng còn gặp nhiều khó khăn.   |  |
| <b>03</b> | <b>UBND<br/>huyện Đăk<br/>Tô</b>   | <p>Việc xử lý các vụ việc phá rừng trái pháp luật còn nhiều khó khăn, đối tượng vi phạm chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế còn khó khăn, không có điều kiện để chấp hành quyết định xử phạt và khắc phục hậu quả.</p> <p>Trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của một số chủ rừng có nơi chưa được nâng cao, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu.</p> <p>Công tác tuyên truyền Luật Lâm nghiệp ở một số địa phương chưa hiệu quả và sâu rộng trong Nhân dân (đa phần người vi phạm Luật Lâm nghiệp trong thời gian qua đều là người dân sinh sống và cư trú từ địa bàn huyện khác).</p> <p>Các nguồn lực, các thành phần kinh tế đầu tư vào bảo vệ, phát triển rừng vẫn còn hạn chế. Nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động sản xuất lâm nghiệp chưa đáp ứng được so với nhu cầu thực tế, khó khăn cho các cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân trong việc đầu tư, phát triển lâm nghiệp.</p> | <p><b>1. Đối với Trung ương</b></p> <p>Kịp thời ban hành cơ chế, chính sách để thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành lâm nghiệp nhằm tạo động lực và sự gắn bó lâu dài của người dân và các cộng đồng trong việc tham gia quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.</p> <p>Có cơ chế cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi thực hiện trồng rừng, liên doanh, liên kết đầu tư trồng rừng sản xuất và đầu tư vào các hoạt động lâm nghiệp khác.</p> <p><b>2. Đối với cấp tỉnh</b></p> <p>Nâng cao chính sách hỗ trợ, quyền lợi của người dân khi tham gia vào công tác BVR và PCCCR; xem xét hỗ trợ kinh phí cho hoạt động QL BVR của Ủy ban nhân dân cấp xã, các chủ rừng là cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>Nâng định mức hỗ trợ trồng rừng sản xuất để khuyến khích thu hút người dân tham gia trồng rừng, chuyển đổi sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp sang trồng rừng tập trung.</p> |
| <b>04</b> | <b>UBND<br/>huyện Ngọc<br/>Hồi</b> | <p>Công tác tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng còn hạn chế.</p> <p>Tình trạng vi phạm Pháp luật về lĩnh vực Lâm nghiệp tuy đã giảm nhiều nhưng vẫn còn xảy ra.</p> <p>Một số đơn vị chủ rừng có lúc, có nơi chưa thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao trên lâm phần quản lý.</p> <p>Công tác phối hợp giữa các lực lượng trong</p>   |  |

|    |                                   |  |   |
|----|-----------------------------------|--|---|
|    |                                   | <p>công tác quản lý, bảo vệ rừng có lúc còn chưa được chặt chẽ.</p> <p>Phát triển rừng (<i>trồng, khoanh nuôi phục hồi rừng</i>) chưa tương xứng với tiềm năng đất đai. Việc xử lý các vụ vi phạm về phá rừng làm nương rẫy trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn.</p> <p>Tinh thần, trách nhiệm một số cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển rừng có lúc còn hạn chế.</p> <p>Điều kiện kinh tế còn khó khăn, thu nhập của một số hộ dân còn thấp; mức hỗ trợ cho người dân tham gia trồng rừng còn thấp.</p>   |   |
| 05 | <p><b>UBND huyện Đắk Glei</b></p> | <p>Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn được giảm nhiều theo từng năm, tuy nhiên vẫn còn xảy ra vi phạm trên lâm phần một số đơn vị chủ rừng nhưng chưa được giải quyết triệt để.</p> <p>Công tác phối hợp giữa UBND cấp xã, đơn vị chủ rừng và cơ quan chuyên môn trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng có lúc, có nơi chưa kịp thời.</p> <p>Công tác đo đạc, giải quyết đất chồng lấn, lấn chiếm thu hồi trả về cho địa phương quản lý thực hiện còn chậm.</p> <p>Trong quá trình thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính một số đối tượng vi phạm chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.</p> | <p><b>1. Đối với Bộ, Ngành, Chính phủ</b></p> <p>Có cơ chế đặc thù để thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư các dự án phát triển kinh tế trên địa bàn huyện, đặc biệt là các dự án phát triển các loài cây dược liệu dưới tán rừng, kết hợp quản lý bảo vệ rừng để phát huy thế mạnh địa phương, tạo công ăn việc làm, cải thiện đời sống kinh tế nhân dân, góp phần xóa đói giảm nghèo.</p> <p>Đề nghị xem xét ban hành quy định cụ thể chế độ, chính sách cho lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng để động viên, khích lệ tinh thần cho lực lượng bảo vệ rừng tại gốc.</p> <p><b>2. Đối với UBND tỉnh</b></p> <p>Cho chủ trương duy trì biên chế cho lực lượng Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách (không tinh giảm); đồng thời tổ chức cho tuyển dụng đủ số công chức còn thiếu để bổ sung lực lượng theo đúng tinh thần nhiệm vụ giải pháp mà Ban Bí thư đã chỉ đạo tại Chỉ thị số 13-</p> |



|    |                           |   |   |
|----|---------------------------|---|---|
|    |                           |   | <p>CT/TW ngày 12/01/2017 đó là "<i>Xây dựng Lực lượng Kiểm lâm đủ mạnh để thực hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng</i>".</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị hỗ trợ kinh phí cho các địa phương tổ chức triển khai thực hiện công tác giao đất giao rừng; thực hiện việc đo đạc, giải quyết đất chồng lấn; tổ chức diễn tập phối hợp các lực lượng theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</li> <li>- Có chính sách kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng nhà máy chế biến, kinh doanh hàng nông, lâm sản để người dân trồng, sản xuất nông, lâm sản có được đầu ra, tránh trường hợp tư thương ép giá.</li> </ul> |
| 06 | <b>UBND huyện Kon Rẫy</b> | <p>Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tuy đã giảm nhiều nhưng vẫn còn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp. Các hành vi khai thác, phá rừng trái phép ngày càng tinh vi.</p> <p>Các đối tượng vi phạm có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản kê biên, không có tài khoản tạm gửi tại các cơ sở tín dụng vì vậy không đủ điều kiện để áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p>Công tác phối hợp nắm bắt thông tin, tuần tra, phát hiện, ngăn chặn giữa các đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương một số xã chưa được thường xuyên.</p> <p>Việc xây dựng mạng lưới thông tin cơ sở để phát hiện và tiếp nhận các thông tin, tin báo, tố giác các hành vi vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp còn hạn chế.</p> |   |

|    |                                     |   |  |
|----|-------------------------------------|---|--|
| 07 | <b>UBND<br/>huyện<br/>Kon Plông</b> | <p>Chất lượng, hiệu quả tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của Ban Chỉ đạo, Tổ công tác liên ngành cấp xã, các đơn vị chủ rừng có lúc hạn chế, chưa kịp thời.</p> <p>Công tác quản lý địa bàn có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; tình trạng vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng tuy có giảm so với giai đoạn trước, song vẫn còn xảy ra; công tác nắm bắt thông tin, báo cáo tình hình vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp có lúc chưa kịp thời; tình trạng cháy rừng còn xảy ra<sup>(1)</sup>.</p> <p>Trong quá trình phối hợp điều tra, truy tố còn gặp một số khó khăn: Lực lượng Kiểm lâm chưa được đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu về điều tra, chưa đủ điều kiện để công nhận điều tra viên theo quy định pháp luật gây khó khăn trong quá trình thực hiện các bước điều tra tội phạm. Bên cạnh đó, quyền hạn và áp dụng các biện pháp trong điều tra bị hạn chế; việc trang bị các thiết bị, công nghệ phục vụ công tác trinh sát, ghi âm, ghi hình trong lấy lời khai, lấy cung các bị can và các cá nhân có liên quan cũng bị hạn chế; kinh phí phục vụ cho hoạt động điều tra hình sự cũng gây ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ...</p> <p>Công tác tuyên truyền đã làm thay đổi nhận thức của người dân, người dân biết được tầm quan</p> | <p>Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Trung ương quan tâm giải quyết các vấn đề:</p> <p>Sớm tham mưu xây dựng và ban hành “<i>Cơ chế, chính sách lâm nghiệp đặc thù vùng Tây Nguyên theo hướng khuyến khích hình thành hệ thống quản lý rừng cộng đồng, trên cơ sở giao rừng cho hộ gia đình, cộng đồng; cho phép sử dụng hợp lý một phần đất lâm nghiệp để bố trí sản xuất cho người dân, góp phần đảm bảo đời sống gắn với bảo vệ, phát triển rừng lâu dài</i>” theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ thực hiện Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030.</p> <p>Đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhằm từng bước hoàn thiện chính sách đầu tư, tạo động lực cho các tổ chức, cá nhân, các thành phần kinh tế tham gia vào việc bảo vệ và phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản tạo đòn bẩy cho phát triển lâm sản trong giai đoạn 2021-2025, định hướng cho phát triển Lâm nghiệp đến 2030.</p> <p>Đề xuất Trung ương cho chủ trương thực hiện điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và huyện Kon Plông nói riêng để thuận lợi cho công tác quản lý, hoạch định các chương trình mục tiêu, kế hoạch về quản lý bảo vệ, phát triển rừng và phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.</p> |
|----|-------------------------------------|---|--|

<sup>(1)</sup> Trong năm 2020 có 01 vụ cháy gây thiệt hại 11,88 ha rừng trồng chức năng phòng hộ thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Plông quản lý thuộc xã Đăk Tằng.

|           |                             |  |   |
|-----------|-----------------------------|--|---|
|           |                             | trọng của rừng, biết được phá rừng là vi phạm pháp luật, nhưng chưa thay đổi được hành vi của một số bộ phận người dân do vậy tình trạng phá rừng vẫn còn xảy ra.  |   |
| <b>08</b> | <b>UBND huyện Sa Thầy</b>   | <p>Tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp có lúc, có nơi vẫn còn xảy ra.</p> <p>Một số diện tích rừng được giao cho các hộ gia đình theo Quyết định 304, 178 của Thủ tướng Chính phủ... công tác quản lý, bảo vệ rừng hiệu quả chưa cao.</p> <p>Hiện nay địa bàn xã Mô Rai có <b>1.923,4 ha</b> rừng đã giao và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình quản lý, bảo vệ theo Dự án Bảo vệ rừng và Phát triển nông thôn năm 2005 nhưng Kiểm kê rừng 2014, đơn vị tư vấn chưa rà soát, thu thập kỹ về diện tích đã cấp cho các hộ gia đình quản lý, bảo vệ theo Dự án Bảo vệ rừng và Phát triển nông thôn năm 2005. Vì vậy, những diện tích trên theo Kiểm kê rừng 2014 vẫn do Ủy ban nhân dân xã quản lý.</p> <p>Diện tích rừng và đất lâm nghiệp giữa kết quả kiểm kê rừng năm 2014, theo dõi diễn biến rừng năm 2020 không phù hợp so với thực tế, có sự sai khác lớn giữa kết quả kiểm kê rừng với thực tế; nhất là diện tích do Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý, bảo vệ thời gian qua.</p> | <p><b>1.</b> Đề nghị sớm tổ chức thực hiện công tác Kiểm kê rừng. Trong đó, cần giữ lại một số diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp để phục vụ công tác phát triển rừng. Đồng thời, loại bỏ những diện tích mà người dân đã canh tác ổn định ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng để có quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, thu hút đầu tư trên địa bàn huyện.</p> <p><b>2.</b> Đối với diện tích <b>1.923,4 ha</b> đã giao và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình quản lý, bảo vệ theo Dự án Bảo vệ rừng và Phát triển nông thôn năm 2005; Ủy ban nhân dân huyện kính đề nghị các Sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, không đưa diện tích này vào diện tích do Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sa Thầy đang quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo theo quy định.</p> |
| <b>09</b> | <b>UBND huyện Ia H'Drai</b> | Huyện có địa bàn rộng, hiểm trở, địa hình bị chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, điều kiện khí hậu khắc nghiệt, mùa mưa thì lầy lội, mùa khô thì hạn hán kéo dài nên nguy cơ xảy ra cháy rừng rất  | Đề nghị cấp thẩm quyền cho chủ trương điều tra, kiểm kê diễn biến rừng vì hiện nay không còn phù hợp với kết quả Kiểm kê rừng 2014, tạo điều kiện cho huyện triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.  |

|    |                              |  |  |
|----|------------------------------|--|--|
|    |                              | <p>cao.</p> <p>Địa bàn có lòng hồ thủy điện Sê San 3A, Sê San 4 giáp ranh với một số xã thuộc các huyện Chư Păh và Ia Grai - Gia Lai, diện tích mặt nước lòng hồ lớn thuận lợi cho các đối tượng sang khai thác và vận chuyển bằng thuyền về hướng tỉnh Gia Lai gây nhiều khó khăn trong triển khai công tác QLBR của cấp ủy, chính quyền địa phương và đơn vị chủ rừng.</p> <p>Diện tích rừng tự nhiên nằm xen kẽ với các khu vực rừng trồng cao su, nên nguy cơ xâm hại rừng cao và khó kiểm soát. Gỗ tận dụng khi chuyển đổi rừng nghèo sang trồng cao su ở trong dân còn nhiều, nên có tình trạng lợi dụng để trà trộn cất giấu, vận chuyển lâm sản trái phép.</p> <p>Tình hình vi phạm Luật lâm nghiệp tuy đã được kiểm soát tốt nhưng vẫn còn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra, đặc biệt tại lâm phần do Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ia H'Drai quản lý ở mức độ thiệt hại lớn.</p> <p>Hiện nay, nhiều diện tích rừng và đất lâm nghiệp không phù hợp giữa kết quả Kiểm kê rừng 2014, theo dõi diễn biến rừng 2022 so với thực tế, nhất là diện tích do Ủy ban nhân dân các xã quản lý.</p> |  |
| 10 | <b>UBND huyện Tu Mơ Rông</b> | <p>Tình hình vi phạm đã được ngăn chặn và xử lý kịp thời tuy nhiên vẫn còn xảy ra một số vụ vi phạm với quy mô nhỏ.</p> <p>Việc xử lý các vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp còn nhiều khó khăn, phức tạp, đối tượng vi phạm chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số nghèo,</p>  |  |

|  |  |   |  |
|--|--|---|--|
|  |  | không có điều kiện để chấp hành quyết định xử phạt nên không đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. |  |
|--|--|---|--|